

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 09/2017/QĐDS-ST

Ngày: 28-7-2017

V/v: “Tuyên bố một người là đã chết”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Châu Thạch - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Võ Thành Luân – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp: Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 217/2016/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2016 về yêu cầu “*Tuyên bố một người là đã chết*” theo Quyết định mở phiên họp số: 06/2017/QĐPH – ST ngày 17 tháng 5 năm 2017 và Thông báo mở lại phiên họp giải quyết việc dân sự số 03/TB-TA ngày 19/7/2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Đỗ Tuấn P, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: đường T, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Văn T1, sinh năm: 1935.

Nơi cư trú cuối cùng: xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tuyên bố ông Đỗ Văn T1, sinh năm: 1935 (cha của ông Đỗ Tuấn P), nơi cư trú cuối cùng: xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi là đã chết.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng nhận định:

Ông Đỗ Văn T1, bà Phạm Thị T2 theo gia đình di cư từ miền Bắc vào sinh sống tại xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi vào những năm 1940. Năm 1957 cha mẹ ông kết hôn với nhau. Do là lính chế độ cũ nên vào năm 1960 ông T1 đi đánh trận và biệt tích. Đến năm 1962 bà T2 cùng ông P1 vào Đ sinh sống. Từ đó đến nay

ông T1 không có liên lạc gì với gia đình, không trở về địa phương. Sau khi đất nước hoàn toàn giải phóng, gia đình ông đã nhiều lần tìm kiếm, hỏi thăm tin tức khắp nơi nhưng không có kết quả. Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đ tuyên bố ông Đỗ Văn T1 là đã chết.

Theo hồ sơ thể hiện thì tại giấy khai sinh ngày 01/6/1958 do chính quyền chế độ cũ cấp thì ông Đỗ Tuấn P là con của ông Đỗ Văn T1 và bà Phạm Thị T2. Do bà T1 đã chết vào ngày 18/12/1998 (giấy khai tử ngày 19/12/1998) nên ông P được quyền làm đơn yêu cầu tuyên bố ông T là đã chết. Xét yêu cầu của ông P thì thấy rằng ông T1 là lính chế độ cũ, mất tích từ năm 1960 đến nay không có tin tức, qua xác minh tại chính quyền địa phương thì từ năm 1975 đến nay ông T1 không có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết và đăng trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại điều 392 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng vẫn không nhận được tin tức gì của ông T1, hiện nay ông T1 đã biệt tích hơn 05 năm nên cần chấp nhận yêu cầu của ông Đỗ Tuấn P, tuyên bố ông Đỗ Văn T1 là đã chết.

Về lệ phí: Ông P phải chịu phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 4, điều 27; điểm a, khoản 2, điều 35; điểm b, khoản 2, điều 39; các điều 149, 391, 393 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các điều 71, 72 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận “*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*” của ông Đỗ Tuấn P.

Tuyên bố ông Đỗ Văn T1, sinh năm: 1935 nơi cư trú cuối cùng: xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi là đã chết.

Kể từ ngày quyết định của Tòa án tuyên bố ông Đỗ Văn T1 là đã chết có hiệu lực pháp luật được coi là ngày chết của ông Đỗ Văn T1.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình; quan hệ về tài sản và các quan hệ nhân thân khác của ông Đỗ Văn T1 được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông T1 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp:

Ông Đỗ Tuấn P phải chịu 200.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 200.000đ tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0007960 ngày 12/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, ông P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, thời hạn kháng cáo là 10 (*mười*) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tp.Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đ;
- đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Huỳnh Châu Thạch